

Số: 47 /2024/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 17 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu
“Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường,
thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Hộ gia đình; làng, thôn, bản, tổ dân phố (thôn, tổ); xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Việc xét tặng các danh hiệu

1. Đối với danh hiệu “Gia đình văn hoá”

a) Hằng năm, trước ngày 25/11 các thôn, tổ dân phố tổ chức họp bình xét đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình; tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng thông báo công khai lấy ý kiến người dân; lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (Ủy ban nhân dân cấp xã) quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”. Công chức Văn hóa - Xã hội cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”.

b) Việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” được áp dụng như sau:

- Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá” là 100 điểm, được phân bổ theo các tiêu chuẩn;

- Hộ gia đình tại các xã, phường của thành phố Hà Giang, thị trấn (trung tâm các huyện) và các xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt từ 90 điểm trở lên được xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa;

- Hộ gia đình tại các xã khu vực II đạt từ 85 điểm trở lên thì được xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa;

- Hộ gia đình tại các xã khu vực III đạt từ 80 điểm trở lên thì được xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa.

2. Đối với danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”

a) Hằng năm, trước ngày 25/11 các thôn, tổ dân phố gửi báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” đến Ủy ban nhân dân cấp xã để họp đánh giá; lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”. Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, thẩm tra thực tế, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”.

b) Việc xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” được áp dụng như sau:

- Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” là 100 điểm, được phân bổ theo các tiêu chuẩn;

- Các thôn, tổ dân phố tại khu vực thành phố Hà Giang; thị trấn các huyện Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Bắc Mê đạt từ 90 điểm trở lên được xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”.

- Các làng, thôn, bản thuộc các xã, thị trấn còn lại đạt từ 80 điểm trở lên được xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá”.

3. Đối với danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

a) Hằng năm, trước ngày 25/11 Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường thị trấn tiêu biểu” đến Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức họp, bình xét, đánh giá lựa chọn 01 xã, phường, thị trấn dẫn đầu phong trào thi đua cấp huyện đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu, lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tiếp nhận,

thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

b) Việc xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được áp dụng như sau:

- Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu “Xã, phường thị trấn tiêu biểu” là 100 điểm, được phân bổ theo các tiêu chuẩn;

- Các xã, phường, thị trấn từ 90 điểm trở lên được xét tặng danh hiệu “Xã, phường thị trấn tiêu biểu”.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ tiêu chuẩn các danh hiệu tại Quyết định này, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và Gia đình” các cấp; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương:

a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Hướng dẫn việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương, cơ sở.

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua theo phân cấp ngân sách Nhà nước.

4. Sở Nội vụ: Hằng năm lập dự toán kinh phí khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định hiện hành. Tiếp nhận hồ sơ từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; chi kinh phí khen thưởng cho “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận thông tin kịp thời.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Căn cứ chức năng nhiệm vụ tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt quy định về tiêu chuẩn

xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Kiểm tra kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn.

d) Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30 tháng 11 hằng năm.

8. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Tổ chức triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đảm bảo tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

b) Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trước ngày 25 tháng 11 hằng năm.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL;
- UBMT tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CVNCTH, VHXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Đức Quý

Phụ lục I
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HOÁ”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 47 /2024/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

Tên tiêu chuẩn	Nội dung tiêu chuẩn xét tặng	Điểm tối đa	Điểm hộ gia đình tự đánh giá	Điểm thôn, tổ dân phố thẩm định, đánh giá
	Tổng điểm	100		
I. Giương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (30 điểm)	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	10		
	100% thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, quy định của địa phương, không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập	4		
	100 % thành viên trong gia đình không mắc các tệ nạn xã hội.	3		
	Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh.	3		
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	10		
	Gia đình và các thành viên trong gia đình không tổ chức việc cưới, việc tang trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.	2		
	Không tổ chức cưới tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; không để người chết trong nhà quá 48 tiếng... <i>(Tổ chức cưới tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; người chết còn để quá 48 tiếng, không đảm bảo vệ sinh trong mai táng... bị trừ 02 điểm).</i>	2		
	Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình. Không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan.	2		
Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự, an toàn công cộng. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.	2			

	Gia đình và thành viên gia đình tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, dòng họ, cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo đúng tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 01/5/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện xoá bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.	2		
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	5		
	Gia đình có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT” và PCCC tại nơi cư trú.	3		
	Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy.	2		
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	5		
	Đảm bảo các quy định về độ ồn trong việc cưới, việc tang, lễ hội, vui chơi giải trí, các hoạt động khác và không làm ảnh hưởng đến cộng đồng xung quanh theo quy định của pháp luật về môi trường (<i>Nếu hộ gia đình không đảm bảo các quy định về độ ồn, bị cộng đồng xung quanh phản ánh, làm ảnh hưởng đến cộng đồng; có hoạt động sử dụng âm thanh quá quy định nằm trong khung giờ trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm bị trừ 03 điểm</i>).	5		
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương (40 điểm)	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	6		
	Các thành viên tham gia hưởng ứng tích cực các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương (<i>Nếu hộ gia đình vi phạm việc bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và môi trường như: lấn chiếm đất đai, xâm phạm di tích, hủy hoại các công trình.... Bị trừ 03 điểm</i>).	3		
	Có tham gia CLB hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.	3		
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	6		
	Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do thôn, tổ dân phố phát động như: các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài...	3		

Tham gia các mô hình “Xây dựng Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”... tại địa phương.	3		
3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	6		
Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.	2		
Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú.	2		
Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	2		
4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	10		
Hộ gia đình và thành viên gia đình đồng thuận hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động của chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội phát động như: xóa đói giảm nghèo; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...	2		
Hộ gia đình và thành viên gia đình tham gia lao động hoặc đóng góp vật chất xây dựng, giữ gìn các công trình công cộng, bảo vệ cảnh quan môi trường và có những việc làm thiết thực ủng hộ phong trào phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.	2		
Các thành viên gia đình thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ do địa phương tổ chức.	2		
Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe; Gia đình thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.	2		
Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất.	2		
5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	6		
Có ít nhất 80% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động tích cực làm việc có thu nhập chính đáng.	3		
Thu nhập mang tính ổn định, lâu dài.	3		
6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	6		
100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường (Nếu hộ gia đình chưa có con đến tuổi học Trung học cơ sở thì tính mục này 6 điểm);	3		
Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.	3		

III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng (30 điểm)	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	8		
	Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình;	4		
	Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	4		
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	8		
	Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; Không vi phạm các chuẩn mực đạo đức, các giá trị văn hóa truyền thống và các hủ tục như tảo hôn, hôn nhân cận huyết.	4		
	Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nuôi dạy con tốt; tuyên truyền, vận động giáo dục chuyên đổi hành vi, nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	4		
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	4		
	Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức.	4		
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	6		
	Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng quy định; Không vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường.	3		
Hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định; có các công trình (thiết bị chứa nước, nhà tắm, nhà tiêu) hợp vệ sinh.	3			
5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	4			
Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam và những người bất hạnh...	4			

Phụ lục II
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU
“THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 47 /2024/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

Tên tiêu chuẩn	Nội dung tiêu chuẩn xét tặng	Điểm tối đa	Điểm thôn, tổ tự đánh giá	Điểm UBND cấp xã thẩm định, đánh giá
Tổng điểm		100		
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (16 điểm)	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	2		
	Trên 90% người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	2		
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	4		
	Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung của xã, phường, thị trấn tại địa bàn.	2		
	Thực hiện tốt Phong trào thi đua “ <i>Vi người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau</i> ”.	2		
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống (nếu có) hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	6		
	Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút người dân tham gia.	2		
	Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống (<i>áp dụng đối với các thôn, tổ dân phố có ngành nghề truyền thống</i>).	2		
	Có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	2		
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	4		
Có từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.	2			
85% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng.	2			
	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	7		

II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (32 điểm)	Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi và các công trình phụ trợ như: Nhà vệ sinh, khu để xe, tường rào bao quanh...	4		
	Trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư, phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố.	3		
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	5		
	100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.	3		
	Có triển khai phong trào “khuyến học”, khuyến tài.	2		
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	4		
	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân.	2		
	Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao.	2		
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	6		
	Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh; bài trừ các phong tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang, lễ hội.	3		
	Không có hộ gia đình tổ chức cưới tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; không có đám tang đề quá 48 tiếng, không mổ nhiều gia súc...	3		
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	5		
	90% trở lên vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật.	2		
	Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.	2		
	Không có hành vi lây truyền dịch bệnh trong cộng đồng.	1		
6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	5			
Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, tổ dân phố được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	1			
Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.	1			

	Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.	1		
	Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	2		
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (15 điểm)	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	5		
	100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	1		
	100% Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	1		
	Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (trên 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	1		
	Thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định; (đối với các thôn, tổ dân phố không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh).	2		
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	3		
	Việc tang được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.	1		
	Việc quy hoạch và điều kiện vệ sinh nghĩa trang phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành.	1		
	Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt và phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán từng địa phương.	1		
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	2		
	100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	1		
	Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo đạt 70% trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa, thể thao phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.	1		

	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	5		
	100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh.	1		
	Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình.	1		
	Có ít nhất 80% hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định; có 3 công trình (thiết bị chứa nước, nhà tắm, nhà tiêu) hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	2		
	Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái.	1		
IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương (22 điểm)	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	5		
	Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới Nhân dân;	1		
	Tạo điều kiện cho các tầng lớp Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	1		
	Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	1		
	Thôn, tổ dân phố được công nhận là đơn vị “không có ma túy” hoặc “sạch ma túy”.	1		
	Thôn, tổ dân phố được công nhận an toàn về an ninh, trật tự.	1		
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	2		
	Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.	2		
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	5		

100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư; Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	1		
Hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả.	1		
Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật, hoạt động ly khai, đòi tự trị, gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân.	1		
Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của thôn, tổ dân phố phạm tội nghiêm trọng trở lên; Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của thôn, tổ dân phố gây ra ở cộng đồng.	1		
Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không để có khiếu kiện đông người trái pháp luật.	1		
4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	5		
85% hộ gia đình trở lên trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa trong năm, trong đó có ít nhất 65% gia đình văn hoá được công nhận 3 năm liên tục trở lên.	3		
Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu gia đình văn hoá khách quan, công bằng, chính xác và công khai, thực hiện trên cơ sở tự nguyện đăng ký tham gia.	2		
5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	5		
Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.	3		
Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm; trên địa bàn thôn, tổ dân phố có xây dựng Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững và Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình.	2		

V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (15 điểm)	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	3		
	Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	3		
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	9		
	Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh.	3		
	100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ.	3		
	Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống.	3		
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	3		
	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Xây dựng Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” tại cơ sở.	3		

Phụ lục III
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU
“XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 47 /2024/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

Tên tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm tối đa	Điểm Xã, phường, thị trấn tự đánh giá	Điểm UBND cấp huyện thẩm định, đánh giá
	Tổng điểm	100		
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao (19 điểm)	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	10		
	Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.	1		
	Xây dựng nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có.	1		
	Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị.	1		
	Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.	1		
	Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia.	1		
	Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự.	1		
	Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung khiếu nại đông người, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống nhà nước; xuyên tạc, vu	1		

khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo.			
Xã, phường, thị trấn được công nhận an toàn về an ninh, trật tự.	1		
Xã, phường, thị trấn được công nhận đơn vị không có ma túy.	1		
Xã, phường thị trấn được phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt loại xuất sắc, không xảy ra tội phạm.	1		
2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	4		
Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...).	1		
Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.	1		
Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trên địa bàn được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.	1		
Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.	1		
3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	5		
Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn.	1		
Đẩy mạnh nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ; tuyên truyền, vận động và thực hiện tốt công tác nghĩa vụ quân sự địa phương theo quy định.	1		
Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, già làng, trưởng bản.	1		
Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”...	1		
Tích cực triển khai các hoạt động dân vận, chính sách như: Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho người nghèo, học sinh nghèo vượt khó; hoàn thành xây dựng các công trình sinh hoạt văn hóa, thể dục thể thao, nhà “Tình nghĩa Quân - Dân”, nhà đồng đội.	1		

II. Đòi sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển (19 điểm)	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	4		
	Thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước và đảm bảo bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân chung của huyện, thành phố.	4		
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	4		
	Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	2		
	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của huyện, thành phố.	2		
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	4		
	Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện; Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.	2		
	100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	2		
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	7		
	100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.	1		
	Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế.	1		
	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) dưới 15%.	1		
	Có từ 90% trở lên trường học các cấp đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia.	1		
	Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở.	1		
70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc...).	1			
Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt trên 50%	1			

	đối với phường, thị trấn; trên 40% đối với xã.		
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (22 điểm)	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm	7	
	Thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm: 100% (đối với phường, thị trấn); 95% trở lên (đối với xã khu vực I), 90% trở lên (đối với xã khu vực II), 85% trở lên (đối với xã khu vực III); ít nhất 70% thôn, tổ dân phố đạt 5 năm liên tục.	7	
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	5	
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao (Nhà văn hoá) xã, phường, thị trấn và 100% Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố đảm bảo diện tích, có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	3	
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao (Nhà văn hoá) xã, phường, thị trấn phải đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật...	2	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	5	
	Có 100% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố.	5	
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	5	
	Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	1	
	Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của nhân dân.	1	
Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.	1		
Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.	1		
Có từ 80% trở lên người dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát	1		

	huy các giá trị văn hóa truyền thống.		
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (20 điểm)	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	4	
	Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	1	
	100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	1	
	Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về phòng, chống cháy, nổ.	1	
	Có tổ chức tập huấn về công tác phòng, chống cháy, nổ.	1	
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	6	
	Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định hiện hành.	2	
	Quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo Quy chuẩn hiện hành Bộ Xây dựng.	2	
	Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.	2	
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	5	
	90% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	3	
	100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (từ 30 người mắc trở lên) trên địa bàn quản lý.	2	
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	5	
Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	3		
100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn	2		

	động tại các khu dân cư tập trung.			
V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (20 điểm)	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	4		
	90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	1		
	Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định.	1		
	Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.	1		
	Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	1		
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	6		
	Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.	2		
	Có dưới 80% thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.	2		
	Có dưới 50% thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.	2		
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	4		
	100% thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.	2		
	Tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	2		
4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	6			
Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;	3			
Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	3			